

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các yếu tố về khả năng đáp ứng các yêu cầu về số lượng, chất lượng, thời hạn giao hàng, vận chuyển, lắp đặt, bảo hành, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng (nếu có), thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có) và các yêu cầu khác nêu trong Chương V. Căn cứ từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ;

- Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp, lắp đặt hàng hóa;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì: nhà thầu phải trình bày được kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về cung cấp vật tư, thiết bị thay thế và các dịch vụ liên quan khác (nếu có) trong toàn bộ quá trình sử dụng của hàng hóa.

- Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường;

- Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết;

- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có);

- Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng;

- Tiến độ cung cấp hàng hóa;

- Yếu tố thân thiện môi trường;

- Kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đối với gói thầu cung cấp hàng hóa, EPC, EP, PC, chìa khóa trao tay theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP, chất lượng hàng hóa tương tự được công khai theo quy định tại Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP (nếu có);

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

¹ Trường hợp áp dụng phương pháp này thì xoá bỏ khoản 3.1 Mục 3 Chương này.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ		
1.1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	Có bảng công bố chất lượng sản phẩm thông số kỹ thuật của nhà sản xuất hoặc các tài liệu khác tương đương thể hiện đầy đủ thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo quy định tại Phần 2 Chương V Yêu cầu về kỹ thuật.	Đạt
	Không có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất phù hợp, đáp ứng yêu cầu của E-HSMT theo quy định tại Phần 2 Chương V Yêu cầu về kỹ thuật.	Không đạt
1.2. Tài liệu chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa	Có cam kết hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ rõ ràng, mới 100%. Có tài liệu và hồ sơ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT.	Đạt
	Không có cam kết, không kèm theo tài liệu và hồ sơ chứng minh tính hợp lệ của hàng hóa đáp ứng yêu cầu tại mục E-CDNT 10.8 Chương II của E-HSMT.	Không đạt
1.3 Hàng mẫu	Nhà thầu cung cấp hàng mẫu đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT	
	Nhà thầu không cung cấp hàng mẫu theo thời gian yêu cầu của chủ đầu tư hoặc hàng mẫu không đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT.	
2. Tiến độ và biện pháp cung cấp hàng hóa		
2.1. Thời gian thực hiện hợp đồng	≤ 30 ngày	Đạt
	> 30 ngày	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
2.2. Địa điểm giao hàng	Có cam kết giao hàng theo số lượng yêu cầu của Chủ đầu tư đến các địa điểm theo yêu cầu của E-HSMT	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.3. Kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa	Thuyết minh kế hoạch tổ chức cung cấp hàng hóa đáp ứng yêu cầu E-HSMT	Đạt
	Không có hoặc có các biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
2.4. Cam kết về điều kiện thương mại	Nhà thầu cam kết đáp ứng các điều kiện thương mại của Chủ đầu tư (điều kiện về thanh toán, tạm ứng theo điều kiện cụ thể của hợp đồng)	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng các điều kiện thương mại của Chủ đầu tư	Không đạt
2.5. Các yêu cầu khác	Nhà thầu đáp ứng đầy đủ các yêu cầu khác được nêu tại E-HSMT.	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu nêu trên	Không đạt
3. Biện pháp đảm bảo chất lượng		
3.1. Cam kết về thời hạn sử dụng và đổi trả sản phẩm	Cam kết thời hạn sử dụng hàng hóa tối thiểu 12 tháng Cam kết thu hồi và đổi trả hàng hóa mới 100% cho Chủ đầu tư trong trường hợp hàng đã giao nhưng không đảm bảo chất lượng đáp ứng theo yêu cầu của E-HSMT trong thời hạn 5 ngày, kể từ khi có yêu cầu của Chủ đầu tư. Chi phí cho kiểm tra thử nghiệm nhà thầu chịu trách nhiệm hoàn toàn.	Đạt
	Không có cam kết đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
4. Uy tín của nhà thầu		
4.1. Uy tín của nhà thầu	Có cam kết của nhà thầu: Không vi phạm uy tín nhà thầu thông qua việc tham dự thầu, kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP	Đạt
	Không có cam kết hoặc có nhưng không	Không đạt

Nội dung đánh giá		Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt
	đáp ứng yêu cầu trên.	
Kết luận:		
Tất cả các tiêu chuẩn trên đều xác định là “đạt”		Đạt
Một trong các tiêu chuẩn trên được xác định là “không đạt”		Không đạt